

Số: **407**/TTr-UBND

Đồng Hới, ngày **19** tháng 10 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thành phố Đồng Hới**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Hới.

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh Ban hành quy định Cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;*

*Căn cứ Công văn số 2494/KHĐT-TH ngày 09/9/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập và giao kế hoạch thực Chương trình Mục tiêu Quốc gia: Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững hàng năm;*

UBND thành phố Đồng Hới trình Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Hới thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn

vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thành phố Đồng Hới với các nội dung sau:

### **I. TỔNG SỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN**

**1. Tổng nguồn phân bổ giai đoạn 2021-2025: 16.602 triệu đồng.**

**2. Tổng nguồn phân bổ năm 2022: 5.310 triệu đồng.**

### **II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Tại Điều 2 của Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình quy định: “*Giao UBND thành phố:*

*- Trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua về phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án cho các đơn vị, địa phương trực thuộc, theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng và các văn bản hướng dẫn của chương trình. Trong đó: đảm bảo tỷ lệ số lượng dự án đầu tư thực hiện theo cơ chế đặc thù tối thiểu 10% số lượng dự án đầu tư của Chương trình.*

Vì vậy, thẩm quyền phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thành phố Đồng Hới là Hội đồng nhân dân thành phố.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Quyết định 2322/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Theo đó thành phố Đồng Hới được bố trí vốn để thực hiện các nội dung của các chương trình trên địa bàn thành phố. Căn cứ Luật Đầu tư công, Luật ngân sách, các văn bản hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, UBND tỉnh và các Sở ngành cấp tỉnh; căn cứ Công văn số 2494/KHĐT-TH ngày 09/9/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập và giao kế hoạch thực chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững hàng năm; UBND thành phố đã ban hành Công văn số 1678/UBND-TCKH ngày 30/9/2022 về việc hướng dẫn lập kế hoạch thực hiện vốn đầu tư phát triển Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 gửi cho UBND các xã rà soát đề xuất danh mục công trình sử dụng nguồn vốn ĐTPT giai đoạn 2021-2025 và năm 2022. UBND thành phố đã chỉ đạo Ban chỉ đạo các chương trình MTQG rà soát, báo cáo UBND thành phố chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới do các xã đề xuất. Trên cơ sở đó, UBND thành phố đã có Tờ trình số 395/TTr-UBND ngày 14/10/2022 kính gửi Ban Thường vụ Thành uỷ về việc đề nghị cho ý kiến phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án của các chương trình.

#### IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ CHI TIẾT

**1. Tổng nguồn phân bổ giai đoạn 2021-2025: 16.602 triệu đồng.**

**2. Tổng nguồn phân bổ năm 2022: 5.310 triệu đồng.**

**3. Tổng số dự án:**

- Tổng số dự án giai đoạn 2021-2025: 09 dự án (trong đó dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù: 01 dự án, chiếm tỷ lệ 11,1% số lượng dự án đầu tư của Chương trình).

- Tổng số dự án năm 2022: 08 dự án (trong đó dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù: 01 dự án, chiếm tỷ lệ 12,5% số lượng dự án đầu tư của Chương trình).

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)*

#### V. NỘI DUNG DỰ THẢO CỦA NGHỊ QUYẾT:

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, gồm:

**Điều 1.** Thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết danh mục công trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thành phố Đồng Hới.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Quy định hiệu lực của Nghị quyết.

*(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

UBND thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thông qua. 

**Nơi nhận:**

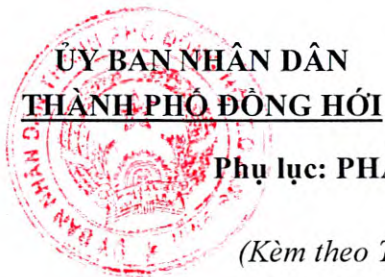
- Như trên;
- Ban TV Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Ngọc Đan**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**

**Phụ lục: PHÂN BỐ VỐN CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NTM TP ĐỒNG HỚI  
NĂM 2022, GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 (Nguồn ngân sách Trung Ương)**

(Kèm theo Tờ trình số: 407/TTr-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022 của UBND thành phố Đồng Hới)

DVT: triệu đồng

| TT | Địa điểm/Danh mục dự án                                                                     | Địa điểm thực hiện | Thời gian thực hiện | Tổng mức đầu tư |                                    |                          | Kế hoạch vốn năm 2022 |                          | Chủ đầu tư  | Ghi chú |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------|-----------------|------------------------------------|--------------------------|-----------------------|--------------------------|-------------|---------|
|    |                                                                                             |                    |                     | Tổng cộng:      | Trong đó:                          |                          | Trong đó:             |                          |             |         |
|    |                                                                                             |                    |                     |                 | NSTW đã bố trí giai đoạn 2021-2025 | Vốn đối ứng Ngân sách xã | NSTW                  | Vốn đối ứng NS xã bố trí |             |         |
| 1  | 2                                                                                           | 3                  | 4                   | 5               | 6                                  | 7                        | 8                     | 9                        | 10          | 11      |
|    | TỔNG CỘNG                                                                                   |                    |                     | 30.834          | 16.602                             | 14.232                   | 5.310                 | 1.100                    |             |         |
| 1  | xã Đức Ninh                                                                                 |                    |                     | 3.800           | 2.767                              | 1.033                    | 885                   | 800                      |             |         |
| -  | Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông thôn Đức Giang, Đức Điền                                | xã Đức Ninh        | 2022-2024           | 1.800           | 1.000                              | 800                      | 885                   | 800                      | UBND/BQL xã |         |
| -  | Nâng cấp đường GTNT Đức Giang, Đức Sơn, Tân Sơn                                             | xã Đức Ninh        | 2023-2025           | 2.000           | 1.767                              | 233                      |                       |                          | UBND/BQL xã |         |
| 2  | xã Bảo Ninh                                                                                 |                    |                     | 8.267           | 2.767                              | 5.500                    | 885                   | 200                      |             |         |
| -  | Nâng cấp các tuyến đường giao thông thôn Mỹ Cảnh                                            | xã Bảo Ninh        | 2022-2024           | 8.267           | 2.767                              | 5.500                    | 885                   | 200                      | UBND/BQL xã |         |
| 3  | xã Nghĩa Ninh                                                                               |                    |                     | 3.500           | 2.767                              | 733                      | 885                   | 100                      |             |         |
| -  | Nâng cấp, mở rộng đường GTNT từ đường Nguyễn Đoa đến giáp đường sắt tại thôn Trung Nghĩa 2. | xã Nghĩa Ninh      | 2022-2024           | 2.400           | 1.900                              | 500                      | 600                   | 50                       | UBND/BQL xã |         |
| -  | Nâng cấp khuôn viên trung tâm văn hóa và đình làng Trung Nghĩa xã Nghĩa Ninh                | xã Nghĩa Ninh      | 2022-2024           | 1.100           | 867                                | 233                      | 285                   | 50                       | UBND/BQL xã |         |
| 4  | xã Thuận Đức                                                                                |                    |                     | 4.267           | 2.767                              | 1.500                    | 885                   | 0                        |             |         |
| -  | Hoàn thiện các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Thuận Đức                             | xã Thuận Đức       | 2022-2024           | 4.267           | 2.767                              | 1.500                    | 885                   |                          | UBND/BQL xã |         |

*Chữ ký*

| TT | Địa điểm/Danh mục dự án                                             | Địa điểm thực hiện | Thời gian thực hiện | Tổng mức đầu tư |                                    |                          | Kế hoạch vốn năm 2022 |                          | Chủ đầu tư  | Ghi chú                       |
|----|---------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------|-----------------|------------------------------------|--------------------------|-----------------------|--------------------------|-------------|-------------------------------|
|    |                                                                     |                    |                     | Tổng cộng:      | Trong đó:                          |                          | Trong đó:             |                          |             |                               |
|    |                                                                     |                    |                     |                 | NSTW đã bố trí giai đoạn 2021-2025 | Vốn đối ứng Ngân sách xã | NSTW                  | Vốn đối ứng NS xã bố trí |             |                               |
| 1  | 2                                                                   | 3                  | 4                   | 5               | 6                                  | 7                        | 8                     | 9                        | 10          | 11                            |
| 5  | xã Lộc Ninh                                                         |                    |                     | 4.000           | 2.767                              | 1.233                    | 885                   | 0                        |             |                               |
| -  | Xây dựng kè hạ lưu bầu Vèng và đường nội đồng HTX Hữu Cung (cầu ao) | xã Lộc Ninh        | 2022-2024           | 4.000           | 2.767                              | 1.233                    | 885                   |                          | UBND/BQL xã |                               |
| 6  | xã Quang Phú                                                        |                    |                     | 7.000           | 2.767                              | 4.233                    | 885                   | 0                        |             |                               |
| -  | Khuôn viên, hàng rào, nhà vệ sinh nhà văn hoá thôn Tân Phú          | xã Quang Phú       | 2022-2024           | 2.000           | 1.500                              | 500                      | 443                   |                          | UBND/BQL xã |                               |
| -  | Mở rộng đường giao thông từ thôn Đông Phú đi Bắc Phú xã Quang Phú   | xã Quang Phú       | 2022-2024           | 5.000           | 1.267                              | 3.733                    | 442                   |                          | UBND/BQL xã | Thực hiện theo cơ chế đặc thù |